

Số: 245 /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 12 năm 2017

TỜ TRÌNH

Về việc xin điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển hạ tầng khu vực xã Tịnh Kỳ và phía Đông huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:...../PH Ngày: 22/12/17 Chuyên:.....

Kính gửi: Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư.

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6414/TTr-STNMT ngày 20/12/2017 về việc xin điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển hạ tầng khu vực xã Tịnh Kỳ và phía Đông huyện Sơn Tịnh (nay là phía Đông Bắc thành phố Quảng Ngãi), tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, thống nhất việc điều chỉnh thời gian thực hiện và bố trí đủ vốn (phần vốn ngân sách trung ương) cho dự án nêu trên, với nội dung cụ thể như sau:

1. Tình hình thực hiện dự án:

Dự án Xây dựng hệ thống đê bao nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển hạ tầng khu vực xã Tịnh Kỳ và phía Đông huyện Sơn Tịnh (nay là phía Đông Bắc thành phố Quảng Ngãi), tỉnh Quảng Ngãi được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 và giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi làm Chủ đầu tư, với thời gian thực hiện là 03 năm: 2015 - 2017. Tuy nhiên, do công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, vướng mắc và điều kiện địa hình thi công dự án khá đặc thù (thi công theo tuyến, thi công qua các ao hồ nuôi thủy sản, không có đường dẫn tiếp cận mặt bằng thi công) nên phải thi công theo phương thức cuốn chiếu. Do đó, đến nay dự án chưa hoàn thành theo đúng thời gian thực hiện dự án được phê duyệt. Kết quả thực hiện dự án đến nay như sau:

a) Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng: Đã lập và phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ 07 đợt, với tổng diện tích đất thu hồi: 10,8 ha/12,5 ha (tương ứng 3/3,584 km chiều dài tuyến đê); giá trị bồi thường: 37.522 triệu đồng.

b) Công tác đầu tư xây dựng: Công tác thi công xây dựng dự án được chia làm 02 gói thầu, bao gồm:

- Gói thầu số 07 (đợt 1) - Thi công hạng mục Đê kè từ lý trình

Km1+309,83 - Km3+583,59 (tổng chiều dài 2,3km) và hạng mục trồng rừng: Đã bàn giao mặt bằng thi công hạng mục Đê kè đạt 1,8/2,3km, đơn vị thi công đang triển khai thi công hoàn thiện công việc: mặt đường, mái taluy, 06 cống qua đê,... Giá trị thực hiện đạt 30.000 triệu đồng/giá trị hợp đồng: 68.900 triệu đồng (đạt 44%).

Gói thầu số 09 (đợt 2) - Thi công các hạng mục Đê kè từ lý trình Km0+00 - Km1+309,83 (tổng chiều dài 1,309 km): Đã bàn giao mặt bằng thi công đạt 1,1/1,309km, tuy nhiên không liên tục mà đứt đoạn tại một số vị trí vướng mắc mặt bằng, mặt khác không có tuyến đường dân sinh tiếp cận mặt bằng thi công các đoạn phía trong nên mặc dù đã bồi thường và bàn giao mặt bằng, nhưng đơn vị thi công mới chỉ thực hiện được khoảng 0,3/1,309 km với các hạng mục công việc: đắp đất nền đường lớp K95, đóng cọc gia cố và thi công tường đứng phía Sông. Giá trị thực hiện đạt 6.000 triệu đồng/giá trị hợp đồng: 35.600 triệu đồng (đạt 16,85 %).

c) Kế hoạch vốn và công tác giải ngân:

c1) Lũy kế kế hoạch vốn bố trí đến năm 2016:

- Nguồn vốn Trung ương: 73.000 triệu đồng; giá trị giải ngân: 60.183/73.000 triệu đồng; số chuyển nguồn: 12.561 triệu đồng.

- Nguồn vốn địa phương: 19.939 triệu đồng; giá trị giải ngân: 19.440,476 /19.939 triệu đồng; số chuyển nguồn: 498,524 triệu đồng.

c2) Kế hoạch vốn bố trí năm 2017:

- Nguồn vốn Trung ương: 42.561 triệu đồng; giá trị giải ngân: 12.603,66/42.561 triệu đồng (đạt 29,6%).

- Nguồn vốn địa phương: 23.998,524 triệu đồng; giá trị giải ngân: 19.687,97/23.998,524 triệu đồng (đạt 82%).

2. Các tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện

a) Công tác đầu tư xây dựng: Mặc dù quá trình thi công được triển khai từ tháng 6/2016 (đối với gói thầu số 07) và tháng 4/2017 (đối với gói thầu số 09), tuy nhiên vì địa hình thi công dự án khá đặc thù và gặp các vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng nên phải thi công theo phương thức cuốn chiếu. Ngoài ra, thời tiết miền Trung vào những tháng cuối năm (tháng 10-12) thường xảy ra mưa lớn kéo dài không thể đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

b) Công tác giải phóng mặt bằng:

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng được thực hiện từ tháng 6/2015, tuy nhiên đã gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, đặc biệt nguồn gốc sử dụng đất khá phức tạp: mua bán bằng giấy viết tay qua nhiều chủ sử dụng đất, không được cơ quan có thẩm quyền chứng thực; phát sinh tranh chấp quyền sử dụng đất,... gây khó khăn cho chính quyền địa phương trong việc xác nhận nguồn gốc đất, dẫn đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng kéo dài. Đến nay, vẫn còn 33 thửa đất vướng mắc trong việc xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, chưa đủ cơ sở lập phương án bồi thường.

3. Kế hoạch và giải pháp thực hiện

a) Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng:

Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương tập trung, hoàn tất việc xác nhận nguồn gốc sử dụng đất để lập phương án, giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất, đồng thời vận động, giải thích cho các hộ dân hiểu về cơ chế chính sách và nhận tiền bồi thường, bàn giao mặt bằng thi công. Thời gian thực hiện trong quý I/2018.

b) Công tác đầu tư xây dựng, nghiệm thu hoàn thành, quyết toán và bàn giao công trình:

Song song với công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Tại các vị trí các hộ dân đã thống nhất nhận tiền và bàn giao mặt bằng, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ đôn đốc các đơn vị thi công tập trung máy móc thiết bị, nhân công triển khai thi công hoàn thiện các hạng mục công trình. Dự kiến thời gian đến tháng 11/2019 sẽ hoàn tất công tác thi công và tổ chức bàn giao cho đơn vị quản lý khai thác, sử dụng vào tháng 12/2019, đồng thời lập thủ tục quyết toán kinh phí dự án.

4. Đề xuất, kiến nghị

Đến năm 2017 (là năm kết thúc dự án theo nội dung dự án đã được phê duyệt), lũy kế nguồn vốn Trung ương bố trí cho dự án với giá trị: 103.000 triệu đồng/130.000 triệu đồng; giá trị còn lại chưa bố trí là 27.000 triệu đồng, do đó UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục bố trí đủ vốn thực hiện dự án.

b) Dự án nêu trên thuộc dự án nhóm B, có tổng mức đầu tư 184.903 triệu đồng nên theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư trung hạn và hàng năm thì đối với dự án nhóm B có tổng mức đầu tư dưới 800.000 triệu đồng thì thời gian thực hiện không quá 05 năm. Do đó, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và đầu tư xem xét, thống nhất việc gia hạn thời gian thực hiện dự án nêu trên đến hết năm 2019.

Kính đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Kế hoạch và Đầu tư quan tâm giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), TH, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh913).



Trần Ngọc Căng